

Bản án số: 08/2018/HNGĐ - ST
Ngày 12/4/2018
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC -TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Phan Thị Hương ; 2.Bà Ngô Thị Phú.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung - Thư ký Tòa án

Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2017/HNGĐ - ST ngày 28/12/2017 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 27/03/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn 1 Th. Ng, xã H. Tr, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Tr - Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn 1 Th. Ng, xã H. Tr, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa

Nơi công tác: Đoàn biên phòng 114 xã Đ. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị Th, anh Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo lời trình bày của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th:**

-Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Tr kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và cưới có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã H. Tr, huyện Hoằng Hóa cấp ngày 18/12/2004. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Th phát hiện anh Tr có tin nhắn qua lại với một người phụ nữ khác nên từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã, thậm chí anh Tr còn xúc phạm, đánh đập chị Th. Hai bên gia đình có nhiều lần khuyên giải nhưng không được. Đến tháng 01/2017, vợ chồng tôi bắt đầu sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Tr.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định, vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Hoàng Thùy Tr1, sinh ngày 04/11/2005, cháu thứ hai tên là Hoàng Anh S, sinh ngày 25/9/2012.

Vợ chồng ly hôn nguyện vọng của chị Th xin được trực tiếp nuôi cả hai cháu Hoàng Thùy Tr1 và cháu Hoàng Anh S, Chị yêu cầu anh Tr phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi cháu 1.500.000đ/tháng. Nếu không được cả hai cháu, thì chị Th xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu S và giao cháu Tr1 cho anh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

-Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Th xác định vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Theo lời trình bày của bị đơn anh Hoàng Văn Tr:**

-Về hôn nhân: Về điều kiện kết hôn như chị Nguyễn Thị Th trình bày anh Tr thống nhất. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau nên dẫn đến bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xung đột, cãi nhau. Vợ chồng có nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng không thể giải quyết được mâu thuẫn. Từ đầu năm 2017, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị Th làm đơn xin ly hôn, anh Tr xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Anh Hoàng Văn Tr xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Hoàng Thùy Tr1, sinh ngày 04/11/2005, cháu thứ hai tên là Hoàng Anh S, sinh ngày 25/9/2012.

Vợ chồng ly hôn nguyện vọng của anh Tr xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu Hoàng Thùy Tr1 và cháu Hoàng Anh S. Nếu không được thì anh Tr xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu S và giao cháu Tr1 cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

-Về tài sản và công nợ: Anh Hoàng Văn Tr xác định vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

-Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn đối với anh Hoàng Văn Tr.

-*Về con chung*: Giao cháu Hoàng Anh S cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng Thùy Tr1 cho anh Hoàng Văn Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

-*Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr là tranh chấp Hôn nhân và gia đình, mặt khác anh Tr hiện công tác tại Đồn biên phòng 114, xã Đ. L, huyện Hậu Lộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về nội dung tranh chấp:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã H. Tr, huyện Hoằng Hóa vào ngày 18/12/2004. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh Tr là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị Th và Tr đều xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn đối với chị Th thì cho rằng anh Tr có tin nhắn qua lại với người phụ nữ khác và hay xúc phạm, đánh đập chị, phía anh Tr cũng cho rằng chị Th có quan hệ với một người đàn ông khác, hai bên nghi ngờ lẫn nhau, nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xúc phạm lẫn nhau thậm tệ, mặc dù đã được hai bên gia đình, bạn bè, đồng nghiệp phân tích hòa giải, nhưng tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Do không khắc phục được mâu thuẫn vợ chồng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2017, không quan tâm đến nhau. Nay chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần phân tích hòa giải để anh Tr và chị Th thông cảm bỏ qua những mâu thuẫn trước đây để về đoàn tụ, nhưng không thành, anh Tr khẳng định tình cảm của anh với chị Th không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Tr và chị Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Th thì cương quyết xin ly hôn anh Tr và anh Tr cũng đồng ý, nên Hội đồng xét xử chấp đơn khởi kiện của chị Th và công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh Tr, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Hoàng Thùy Tr1, sinh ngày 04/11/2005, cháu thứ hai tên là Hoàng Anh S, sinh ngày 25/9/2012.

Vợ chồng ly hôn anh Tr và chị Th đều có nguyện vọng nuôi cả hai cháu, Tr hợp không được nuôi cả hai cháu thì anh Tr và chị Th đều có nguyện vọng chung là xin được nuôi cháu Hoàng Anh S. Ngoài ra chị Th còn đề nghị nếu chị được nuôi cả hai cháu thì chị yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi cháu 1.500.000đ/tháng.

Trong quá trình giải quyết Tòa án đã nhiều lần phân tích hòa giải, động viên hai bên đương sự về việc giao con và nuôi làm sao cho phù hợp với điều kiện sinh hoạt của các cháu, nhưng anh Tr và chị Th không thỏa thuận được. Đối với cháu Hoàng Thùy Tr1 nay đã được 13 tuổi cháu có nguyện vọng xin được ở với mẹ và em Hoàng Anh S, nhưng nếu không được thì cháu xin được ở với bố còn để cho em Hoàng Anh S ở với mẹ. Tại phiên tòa cháu Tr1 vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ở với mẹ và em S, nhưng nếu không được thì cháu xin được ở với bố còn để cho em Hoàng Anh S ở với mẹ vì em S đang còn nhỏ.

Xét thấy: Việc nuôi con là quyền và nghĩa vụ của cả hai bên đương sự, nguyện vọng nuôi con của chị Th và anh Tr là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên cần đảm bảo việc nuôi dạy cho phù hợp với sự phát triển bình thường về mọi mặt của các cháu và điều kiện thực tế của đôi bên. Xét thấy cháu Hoàng Anh S đang còn nhỏ rất cần sự gần gũi chăm sóc của bố mẹ, nhưng anh Tr lại đang công tác xa, chị Th công tác gần nhà nên việc chăm sóc cháu S sẽ thuận tiện hơn, mặt khác từ khi sinh ra cho đến nay việc chăm sóc cháu S là do chị Th đảm nhiệm. Đối với cháu Hoàng Th Tr1 đã lớn, có thể tự chăm sóc bản thân và có nguyện vọng xin được ở với bố. Vì vậy giao cháu S cho chị Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Tr1 cho anh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr xác định vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th về việc xin ly hôn với anh Hoàng Văn Tr.

-Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr.

-Về con chung: Giao cháu Hoàng Anh S cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Giao cháu Hoàng Thùy Tr1 cho anh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Chị Th, anh Tr có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cấm.

***Về án phí:** Buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0005838 ngày 24 tháng 10 năm 2017. Của chị cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chấp nhận chị Th đã nộp đủ án phí LHST.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Án xử công khai có mặt chị Nguyễn Thị Th, anh Hoàng Văn Tr. Báo cho chị Th và anh Tr biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật

Nơi nhân

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H. Hậu Lộc;
- UBND xã H. Tr, H. Hoằng Hóa;
- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên